

Tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt

Nguyễn Thị Thọ¹

¹ Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
Email: thodhsp@gmail.com

Nhận ngày 15 tháng 5 năm 2016. Chấp nhận đăng ngày 12 tháng 6 năm 2017.

Tóm tắt: Tín ngưỡng thờ Mẫu là một tín ngưỡng nội sinh, phản ánh khát vọng của ngư dân nông nghiệp trồng lúa nước về một cuộc sống cơm no áo ấm, mưa thuận gió hòa. Tín ngưỡng thờ Mẫu có sự biến đổi cùng với sự biến đổi của đời sống xã hội; có sự ảnh hưởng của Phật giáo, Nho giáo, Đạo giáo vào trong nội dung và nghi lễ của mình và ngày càng đáp ứng nhu cầu tâm linh phong phú, đa dạng của người Việt.

Từ khóa: Tín ngưỡng, thờ Mẫu, tôn giáo, tam phủ, tứ phủ.

Phân loại ngành: Triết học

Abstract: The worship of Mother Goddesses is a Vietnamese endogenous belief which reflects the wet rice farmers' aspiration for the life of sufficiency in food and clothing and for clement weather. The belief has been undergoing changes in line with the changes of life. Impacts of Buddhism, Confucianism and Taoism have been exerted on its contents and rituals. The belief has increasingly been meeting the diverse demands of the Vietnamese for their spiritual life.

Keywords: Belief, worship of Mother Goddesses, religion, three realms, four realms.

Subject classification: Philosophy

1. Đặt vấn đề

Tín ngưỡng thờ Mẫu là một loại hình tín ngưỡng dân gian thuần Việt. Thần thánh trong tín ngưỡng thờ Mẫu mang hình ảnh của người mẹ, người phụ nữ đôn hậu với quyền năng sinh sôi, sáng tạo, che chở và ban phúc cho con người. Đỉnh cao của tín ngưỡng thờ Mẫu chính là hệ thống thờ Tam phủ - Tứ phủ cùng với sự ra đời của Thánh Mẫu Liễu Hạnh. Đã có nhiều công trình nghiên cứu về

Tín ngưỡng thờ Mẫu. Bài viết này góp thêm ý kiến về Tín ngưỡng thờ Mẫu.

2. Sự ra đời của tín ngưỡng thờ Mẫu

Tín ngưỡng thờ hình tượng người phụ nữ (làm nền tảng đầu tiên cho tín ngưỡng thờ Mẫu) xuất hiện từ thời kỳ nguyên thủy sơ khai, khi con người có ý niệm về linh hồn người chết. Đã có nhiều lời giải cho sự ra

đời, nguồn gốc hình thành tín ngưỡng thờ Mẫu. Có ý kiến cho rằng: “nguyên nhân khởi phát tín ngưỡng thờ Mẫu là từ chế độ mẫu hệ. Trong thời kỳ nguyên thủy khi mà người phụ nữ đóng vai trò là chủ gia đình, là người có quyền quyết định mọi vấn đề to lớn trong gia đình, bộ tộc thì họ cũng góp phần quyết định vào sự tồn tại của xã hội” [2, tr.12].

Tín ngưỡng thờ Mẫu là sản phẩm của xã hội nông nghiệp, ở đó còn những tàn dư của xã hội mẫu hệ, và vai trò của người phụ nữ được đề cao. Tín ngưỡng thờ Mẫu tôn vinh các nhân vật như: Quốc Mẫu, Vương Mẫu, Thánh Mẫu... Tín ngưỡng thờ Mẫu còn được hiểu theo một nghĩa hẹp hơn, đó là tín ngưỡng Mẫu Tam phủ - Tứ phủ.

Trong đời sống của người Việt, thờ Mẫu là một tín ngưỡng nội sinh, xuất hiện từ rất sớm. Theo tín ngưỡng đó, các thần linh (như trời, đất, sông nước, rừng núi...) có khả năng siêu phàm điều khiển được thiên nhiên. Trong quá trình mưu sinh dựa vào đặc tính của vùng nông nghiệp canh tác lúa nước, người Việt luôn dựa vào thiên nhiên; họ tôn thờ các hiện tượng tự nhiên, coi tự nhiên là Nữ thần và Mẫu thần để cầu mong được bảo trợ và cứu giúp khỏi mọi khổ đau. Cho tới nay, người ta chưa biết chính xác tín ngưỡng thờ Mẫu có từ khi nào, nhưng nhiều nhà nghiên cứu cho rằng, tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt xuất hiện vào khoảng thế kỷ thứ III hoặc thứ II trước Công nguyên. Tín ngưỡng thờ Mẫu có nguồn gốc ở miền Bắc từ lúc người Việt khai thác đồng bằng Bắc Bộ. Bên cạnh đó, một số nhà nghiên cứu cho rằng, tín ngưỡng thờ Mẫu lưu giữ kho tàng văn hóa dân gian của nhiều dân tộc, trong kho tàng đó có nhiều truyện kể về nguồn gốc ra đời của các tộc người. Ví dụ, có truyện kể rằng, “qua

bầu mẹ” sinh ra các tộc người; có truyện kể về “đôi chim thần” đẻ trứng trăm, trứng nghìn, nở ra người Việt, người Mường, người Xá, người Thái, người Lự; có truyện kể về “bọc trăm trứng” nở trăm trai [4, tr.30]. Trên cơ sở đó, họ cho rằng, huyền thoại noãn sinh chính là cội rễ của mọi tục thờ “Thần Nữ”, “Thần Mẫu”, “Thánh Mẫu”, “Mẹ Trời”, “Mẹ Đất”, “Mẹ Nước”, “Mẹ Lúa”, “Mẹ Rừng”, “Mẹ Núi”.

Có thể cho rằng, tín ngưỡng thờ Mẫu là loại hình tín ngưỡng dân gian được hình thành trên nền chung là thờ Nữ thần, là tín ngưỡng đặc trưng của cư dân nông nghiệp, được tích hợp từ tín ngưỡng thờ Nữ thần, thờ Mẫu thần và thờ Mẫu Tam phủ - Tứ phủ. Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ - Tứ phủ là loại hình thờ Mẫu đặc sắc, độc đáo và khá phổ biến đối với người Việt, được hình thành vào khoảng thế kỷ XVI với sự ra đời của Thánh Mẫu Liễu Hạnh, đánh dấu bước phát triển cao và hoàn thiện hơn trong hệ thống tín ngưỡng thờ Mẫu ở nước ta.

Thờ Mẫu thần là lớp thờ thứ hai trong tín ngưỡng thờ Mẫu, xuất hiện muộn hơn lớp thờ Nữ thần, phát triển từ thờ Nữ thần, mang biểu tượng cho sự sinh sôi sáng tạo, bảo trợ và che chở cho con người. Tín ngưỡng thờ Mẫu là sự bày tỏ lòng kính trọng, tôn vinh đối với người phụ nữ, nói lên khát vọng của con người luôn muốn vươn tới những điều tốt lành trong cuộc sống. Thờ Mẫu Tam phủ - Tứ phủ là bước phát triển cao so với tín ngưỡng thờ Nữ thần và Mẫu thần.

Xuất phát từ một dân tộc có truyền thống nông nghiệp trồng lúa nước, người Việt luôn ước vọng có cơn no ấm, mưa thuận gió hòa, vụ mùa bội thu, nhưng ước vọng ấy không phải lúc nào cũng được toại

nguyện do ảnh hưởng của thiên tai. Vì thế, người Việt đã theo đuổi và đặt lòng tin của mình vào lực lượng siêu nhiên đầy quyền năng; họ tôn thờ các vị thần linh thiên nhiên (trong đó có hình tượng các nữ thần Mây, Mưa, Sấm, Chớp), các nữ thần này đại diện cho các hiện tượng tự nhiên. Tín ngưỡng thờ Mẫu là một tín ngưỡng dân gian thuần Việt. Thần thánh trong tín ngưỡng thờ Mẫu mang hình ảnh của người Mẹ, người phụ nữ đôn hậu với quyền năng sinh sôi, sáng tạo, bao bọc, ban phúc và che chở cho con người. Cùng với sự biến đổi của xã hội, xã hội phụ quyền thay thế xã hội mẫu quyền, nhưng vai trò của người phụ nữ trong gia đình và xã hội vẫn không thay thế được. Những người phụ nữ tài giỏi, có công đánh giặc giữ nước hay dạy nghề cho dân làng khi mất được nhân dân tôn thờ thành các thánh Mẫu. Lớp thờ Mẫu thứ hai sau lớp thờ Nữ thần chính là thờ Mẫu thần.

Trải qua lịch sử, trong quá trình phát triển, tín ngưỡng thờ Mẫu không những tiếp nhận sự ảnh hưởng tích cực của các tôn giáo (như Phật giáo, Đạo giáo và Nho giáo), mà còn tích hợp được văn hóa đặc sắc của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam. Nhờ đó tín ngưỡng thờ Mẫu có vị trí trong đời sống tâm linh của người Việt và trở thành một bộ phận không thể thiếu trong bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam. Ngày 01 tháng 12 năm 2016, tại phiên họp của Ủy ban liên chính phủ về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể lần thứ 11 của UNESCO diễn ra tại thành phố Addis Ababa (Cộng hòa Dân chủ Liên bang Ethiopia), di sản “Thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt” đã chính thức được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại.

3. Một số đặc trưng cơ bản trong tín ngưỡng thờ Mẫu

Thứ nhất, tín ngưỡng thờ Mẫu là loại hình tín ngưỡng dân gian bản địa, mang đặc trưng của cư dân vùng nông nghiệp, được hình thành trên tín ngưỡng thờ Nữ thần. Tín ngưỡng thờ Mẫu đề cao yếu tố tính nữ thông qua hình tượng người phụ nữ có sức mạnh và quyền năng sinh sôi, nảy nở, phát triển, tạo ra vạn vật, muôn loài, trong đó có con người. Việc tôn thờ và đề cao vai trò của người phụ nữ chính là căn nguyên đầu tiên cho sự hình thành tín ngưỡng thờ Mẫu. Từ hiện thực cuộc sống của cư dân nông nghiệp, với khát vọng vươn tới những điều tốt lành, từ thuở hồng hoang, người Việt đã tôn vinh người phụ nữ, người mẹ. Ban đầu, tín ngưỡng thờ Mẫu vốn tản mạn, rời rạc. Trong quá trình phát triển, nó có một hệ thống tương đối nhất quán về điện thần (với các phủ như Thiên Phủ, Địa Phủ, Thoải Phủ, Nhạc Phủ và với các thần như Ngọc Hoàng - Mẫu - Quan - Châu - ông Hoàng, Cô, Cậu...). Một điện thần với trên 50 vị thần lớn nhỏ đều quy về vị thần chủ cao nhất là Thánh Mẫu. Điều này chứng minh rằng, tín ngưỡng thờ Mẫu tuy hình thành từ trí tưởng tượng và tâm linh của cư dân nông nghiệp, nhưng có cấu trúc tổ chức khá chặt chẽ. Điều đó đòi hỏi những người theo Đạo Mẫu dần phải thành thạo và mang tính chuyên nghiệp cao hơn.

Thứ hai, các hình thức thờ Mẫu ở Việt Nam rất phong phú, trong đó thờ Mẫu Tam phủ - Tứ phủ là điển hình nhất, tập trung bản sắc văn hóa người Việt. Nhiều giai thoại, thần tích về các Mẫu in đậm dấu ấn lịch sử dân tộc và gắn với tổ tiên của người Việt. “Đạo Mẫu không phải là một hình thức tín ngưỡng tôn giáo đồng nhất, mà nó

là một hệ thống các tín ngưỡng, trong đó ít nhất bao gồm ba lớp thờ khác nhau, nhưng có quan hệ hữu cơ và chi phối lẫn nhau, đó là lớp tín ngưỡng thờ Nữ thần, lớp thờ Mẫu thần và lớp thờ Mẫu Tam phủ - Tứ phủ” [6, tr.179]. Trong tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ - Tứ phủ có bốn thánh Mẫu cai quản 4 miền, đó là Mẫu Thượng Thiên, Mẫu Địa, Mẫu Thượng Ngàn, Mẫu Thoải.

Thứ ba, tín ngưỡng thờ Mẫu là một tín ngưỡng đa thần. Trong tín ngưỡng thờ Mẫu còn có sự đan xen, hòa đồng với các yếu tố khác của hệ thống tín ngưỡng, tôn giáo ở nước ta; đó là tín ngưỡng thờ anh hùng dân tộc. Nữ thần cũng đa dạng. Đó là các vị nữ anh hùng hào kiệt (như Hai Bà Trưng và các nữ tướng của Hai Bà, Bà Triệu, Nguyên phi Ỗ Lan...), là các bà mẹ, người vợ của các anh hùng dân tộc (vì họ đã có công lao giúp chồng, con lập nên sự nghiệp). Ngoài ra, trong các điện thờ Mẫu còn có cả Đức Thánh Trần, Phật. Tượng Mẫu được thờ trong khuôn viên của nhiều đền, chùa với một nhà hoặc một gian thờ theo cấu trúc “tiền Phật hậu Thánh”. Ngoài thánh Mẫu, ở các địa phương khác người dân còn thờ các vị thần có tính địa phương riêng và các loài vật thiêng được nhân hóa đem thờ trong phủ Mẫu như ông Lốt (thần Rắn), ông Hồ...

Thứ tư, tín ngưỡng thờ Mẫu chứa đựng triết lý nhân sinh; có ý thức hướng về cội nguồn dân tộc, đất nước; thể hiện một khía cạnh căn bản trong đạo lý “uống nước nhớ nguồn” của người Việt (biết ơn những người phụ nữ có công giúp dân, giúp nước vượt qua khó khăn, vươn lên trong cuộc sống). Tín ngưỡng thờ Mẫu hướng đến cuộc sống thực tại của con người với ước vọng sức khỏe, tài lộc, may mắn... Đó là một nhu cầu tâm linh của người Việt. Nó mang lại cho họ sức mạnh. Mẫu dạy con

người sống hướng thiện, có cái tâm trong sáng, biết đối nhân xử thế, thờ phụng ông bà tổ tiên và biết ơn những người có công với dân và nước. Trong quá trình phát triển từ thờ Mẫu đến Mẫu Tam phủ - Tứ phủ, từ giai đoạn thế kỷ XVI trở đi với sự xuất hiện Mẫu Liễu Hạnh, vị thần chủ đã được “thần hóa”, tín ngưỡng thờ Mẫu đáp ứng được khát vọng của con người, nhất là của người phụ nữ. Họ cầu nguyện thần linh cứu giúp họ khỏi rủi ro, bệnh tật, giúp họ đạt tới phúc, lộc, thọ. Chính từ đây, Mẫu Tam phủ - Tứ phủ đã phát triển nhanh chóng, lan tỏa khắp mọi miền đất nước với các trung tâm thờ Mẫu lớn như Phủ Dầy (Nam Định), Phủ Tây Hồ (Hà Nội), Điện Hòn Chén (Huế). “Ở Việt Nam việc thờ Mẫu (các loại) mạnh đến nỗi có thể xem nó như một thứ tôn giáo dân tộc đặc biệt - Đạo Mẫu” [5, tr.288]. Hiện nay, tín ngưỡng thờ Mẫu đã hình thành một cộng đồng các tín đồ trong những phạm vi rộng hẹp khác nhau (như đồng đền, ông đồng, bà đồng, con nhang, đệ tử...). Có thể thấy rằng, tín ngưỡng thờ Mẫu trong quá trình phát triển đã vượt lên trên tính phân tán, tùy tiện và đang chuyển hóa từ tín ngưỡng nguyên thủy để trở thành một tôn giáo sơ khai.

Thứ năm, thờ Mẫu không chỉ là một tín ngưỡng tôn giáo, mà còn là văn hóa. Nghi lễ lên đồng và lễ hội, trang phục, phong tục gắn liền với thờ Mẫu phản ánh lối sống, quan niệm, ước vọng của người Việt xưa và nay. Ở thờ Mẫu, người đi lễ cầu mong những điều thiết thực trong cuộc sống này; họ cầu tài, lộc, sức khỏe, may mắn... Vì thế, sau nghi lễ hầu đồng, người đi lễ sẽ được thụ lộc, được phát lộc. Đến với tín ngưỡng thờ Mẫu, mọi người có quyền bình đẳng như nhau, không phân biệt giàu nghèo, không phân biệt tầng lớp xã hội. Điều này

có điểm tương đồng với lễ chùa xin lộc của Phật giáo trong đời sống người Việt.

Âm nhạc trong hầu đồng, hát châu văn, hát bóng, múa bóng là hình thức diễn xướng dân gian, diễn xướng Đạo Mẫu và được ví như một sân khấu tâm linh. Châu văn là một trong những nét nổi bật của hoạt động tín ngưỡng thờ Mẫu, ở đó ẩn chứa những giá trị văn hóa nghệ thuật rất độc đáo. Tín ngưỡng thờ Mẫu đã góp phần quan trọng vào việc lưu giữ và phát huy các giá trị truyền thống văn hóa của dân tộc một cách sinh động và ấn tượng. “Ở tín ngưỡng thờ Mẫu, tính dân tộc được thể hiện một cách tập trung với những nét khá độc đáo” [3, tr.163]. Không chỉ dừng lại ở việc đáp ứng những nhu cầu đời sống tâm linh, tín ngưỡng thờ Mẫu còn là một hiện tượng sinh hoạt văn hóa dân gian phong phú, hấp dẫn, có sức lôi cuốn con người một cách không tự giác. “Người ta đến với Mẫu không chỉ có sự đồng cảm trong nhu cầu tâm linh mà còn có sự đồng cảm về các giá trị văn hóa, xét cho cùng sinh hoạt tín ngưỡng thờ Mẫu góp phần củng cố ý thức cộng đồng của dân tộc Việt” [3, tr.160].

Hiện nay tín ngưỡng thờ Mẫu ở nước ta phát triển khá rộng, tập trung chính ở Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam Bộ với ba dạng thức thờ Mẫu. Tín ngưỡng thờ Mẫu đang có ảnh hưởng sâu sắc trong đời sống tâm linh của người Việt. Hàng năm, vào ngày mùng một, ngày rằm, ngày lễ, ngày tết, nhiều người đến những nơi thờ Mẫu tổ chức cúng lễ, lên đồng, hầu bóng... Vào những dịp này, người dâng các lễ vật cúng sẽ trực tiếp xin thần thánh che chở, trợ giúp vượt qua rủi ro và đạt được thành công trong cuộc sống. Sinh hoạt tín ngưỡng văn hóa cộng đồng này đã trở thành một nhu cầu không thể

thiếu trong đời sống tâm linh, văn hóa của người Việt.

4. Giá trị và hạn chế của tín ngưỡng thờ Mẫu

Tín ngưỡng thờ Mẫu chứa đựng nhiều giá trị trong đời sống tinh thần, tâm linh của người Việt. Tín ngưỡng thờ Mẫu là động lực tinh thần trong đời sống tinh thần của một bộ phận không nhỏ cư dân. Tín ngưỡng thờ Mẫu chứa đựng những quan niệm về con người và tự nhiên, về mối quan hệ giữa con người với tự nhiên và giữa con người với con người trong đời sống xã hội, ở đó hình tượng Mẫu giữ vai trò chủ đạo. Với niềm tin rằng các Thánh Mẫu có sự yêu thương, che chở và bảo vệ, phù hộ cho những đứa con của mình tránh được những bất trắc, rủi ro trong cuộc sống, người ta tìm thấy được sự cân bằng trong tâm hồn của mình sau những bộn bề của cuộc sống thường nhật. Họ tin rằng, người mẹ tinh thần ấy cũng sẵn sàng quở phạt những ai xúc phạm, có hành vi bất kính với Người. Vì vậy, người ta đến với Mẫu, đứng trước Mẫu để xin quyền năng của Người bằng cả lòng thành, sự chân thật và mang tính trang nghiêm. Các Thánh Mẫu là chỗ dựa tinh thần cho họ. Họ gửi gắm cuộc đời, số phận và sự nghiệp của mình đến các Mẫu để tìm kiếm sự bình yên và tạo lại sự cân bằng trong tâm lý khi phải đương đầu với những khó khăn. Điều quan trọng là, tín ngưỡng thờ Mẫu hướng con người vào cuộc sống thực tại chứ không phải vào cuộc sống sau khi chết. Với sự thực tâm, cầu xin, họ dễ được ban phát, đạt được ước mong ở hiện tại.

Tín ngưỡng thờ Mẫu là một sự giải phóng người phụ nữ ra khỏi vòng kìm hãm của xã hội phong kiến, đề cao vai trò của họ trong

cuộc sống, trong lao động. Đây cũng chính là một trong những giá trị nhân văn sâu sắc chứa đựng yếu tố hướng thiện trong tín ngưỡng thờ Mẫu. Tín ngưỡng đó hướng con người đến giá trị chân - thiện - mỹ để họ sống tốt hơn, đẹp hơn, biết đối nhân xử thế, có tấm lòng bao dung độ lượng, biết thờ phụng ông bà tổ tiên, biết ơn những người anh hùng, những người có công với đất nước. Những vị Thánh Mẫu được tôn thờ đã được lịch sử hóa gắn với danh tiếng và những công trạng. Ở các Mẫu chứa đựng một tinh thần yêu nước, yêu chuộng hòa bình và công lý, đấu tranh bảo vệ những người yếu đuối, lương thiện, trừ gian diệt ác.

Tín ngưỡng thờ Mẫu có chức năng giáo dục đạo đức, định hướng cho thế hệ sau một nhân cách sống cao đẹp. Xuất phát từ điểm này mà tín đồ đến với những cơ sở thờ Mẫu sẽ luôn nhớ và tự hào về những công lao, sự cống hiến của những vị thần đã “sống khôn, thác thiêng”, cho đến những nhân vật đã được lịch sử hóa, tín ngưỡng hóa. Đinh Gia Khánh nhận định: “Tín ngưỡng dân gian nói chung và tín ngưỡng thờ Mẫu nói riêng đã tăng cường sự gắn bó toàn thể các thành viên của cộng đồng, toàn thể dân làng với nhau trong một nhãn quan về thế giới, về xã hội, trong một niềm tự hào về quá khứ và niềm tin tưởng vào tương lai, trong lòng yêu quê hương, yêu đồng bào, yêu Tổ quốc” [2, tr.106].

Tín ngưỡng thờ Mẫu mang tính nhân văn ở chỗ, những người đến cúng mẫu không có phân biệt giàu sang, nghèo hèn, không phân biệt tầng lớp, giai cấp, địa vị trong xã hội. Tất cả mọi người đến với Mẫu đều bằng cái tâm trong sáng, với cầu mong Mẫu thần ban phúc, che chở, giúp cho tâm được bình an. Tín ngưỡng thờ Mẫu với tư cách là một bộ phận của tín ngưỡng dân gian đã góp phần

tạo nên sắc thái tâm linh, một diện mạo văn hóa trong đời sống tâm linh của người Việt.

Bên cạnh những giá trị tích cực, thì hiện nay tín ngưỡng thờ Mẫu đang bộc lộ những hạn chế. Nếu trước đây thờ Mẫu là sự thần thánh hóa những người phụ nữ đẹp với ý nghĩa sản sinh ra giống nòi, mang tính thuần túy về tâm linh, thì hiện nay, một số người lợi dụng niềm tin của người khác để “buôn thần, bán thánh”. Một số người đến với Mẫu không phải để cầu mong sức khỏe, bình an, mà để cầu mong làm giàu, xin lộc, vay mượn. Nhiều hoạt động mê tín, dị đoan lợi dụng lòng tin, sự nhẹ dạ của con người đã thâm nhập vào các lễ hội tín ngưỡng thờ Mẫu. Những kẻ “buôn thần bán thánh” đã biến những vị thần thánh, những người có công đức, thành đối tượng để trục lợi. Nhiều tín đồ đến với các Mẫu không phải đến với cái tâm trong sáng mà với mục đích rửa sạch tội lỗi, được các thần Mẫu che chở cho những hành động sai trái của mình trong cuộc sống hàng ngày. Như vậy, bên cạnh những giá trị to lớn, hoạt động tín ngưỡng thờ Mẫu cũng bộc lộ những hạn chế nhất định.

5. Kết luận

Tín ngưỡng thờ Mẫu ra đời và phát triển trong lòng dân tộc; có nhiều giá trị tốt đẹp, nói lên được vai trò của người phụ nữ Việt Nam; khẳng định và tôn vinh người phụ nữ. Trải qua biến thiên của lịch sử dân tộc, tín ngưỡng thờ Mẫu không ngừng khẳng định vai trò của mình trong đời sống tâm linh của người Việt; thể hiện khát vọng về một cuộc sống ấm no, hạnh phúc trong thế giới thực tại. Tín ngưỡng thờ Mẫu đã tự biến đổi mình bằng cách dung hợp và tiếp biến

những giá trị của các tôn giáo, tín ngưỡng dân gian khác (như Phật giáo, Nho giáo, Đạo giáo, Hồi giáo...). Tín ngưỡng thờ Mẫu thể hiện ước mơ của người dân về sự sinh sôi nảy nở đem lại cuộc sống ấm no. Đồng thời, nó cũng chính là lòng tin của con người vào sự linh thiêng của các vị Thánh Mẫu và thể hiện đạo lý “uống nước nhớ nguồn” trong tâm thức của người Việt. Đây cũng chính là giá trị nhân văn và đạo đức truyền thống của dân tộc Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ngô Bạch (2010), *Nghi lễ thờ Mẫu văn hóa và tập tục*, Nxb Thời Đại, Hà Nội.
- [2] Đinh Gia Khánh (1995), *Văn hóa dân gian Việt Nam với sự phát triển của xã hội Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Đức Lữ (Chủ biên) (2000), *Góp phần tìm hiểu tín ngưỡng dân gian ở Việt Nam*, Nxb Hà Nội, Hà Nội.
- [4] Võ Văn Sen, Ngô Đức Thịnh, Nguyễn Văn Lên (Đồng chủ biên) (2014), *Tín ngưỡng thờ Mẫu ở Nam Bộ: bản sắc và giá trị*, Nxb Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh.
- [5] Trần Ngọc Thêm (1997), *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb Tp. Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh.
- [6] Ngô Đức Thịnh (Chủ biên) (2010), *Bảo tồn, làm giàu và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong đổi mới và hội nhập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.